

Bản án số: 12 /2021/HS- ST

Ngày: 29/04/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y L, TỈNH PT

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Tiến Ngh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đinh Quang M;**

Ông **Trần Xuân Tr.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Kiều A.**

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, tỉnh PT tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Mạnh H** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh PT, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. H Văn S, sinh ngày 11/6/1976, tại xã PK- YL- PT.

Nơi cư trú: Khu Xên, xã PK, huyện YL, tỉnh PT; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: H Tiến Đ (đã chết) và bà: H Thị Ph, sinh năm 1942, Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1978; con: có 03 con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Tại Bản án số 28/ST ngày 14/07/2017 của TAND huyện YL, tỉnh PT xử phạt 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định của Tòa án vào ngày 29/8/2017; Tạm giữ: không; Tạm giam: không. Ngày 02/01/2021 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại xã PK, huyện YL, tỉnh PT. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đinh Th, sinh ngày 27/9/1978 tại xã PK- YL- PT.

Nơi cư trú: Khu Minh Tân, xã PK, huyện YL, tỉnh PT; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Như N, sinh năm 1953 và bà: Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1957 có vợ: H Thị Ph sinh năm 1980 và 01 con; Tiền án: không, Tiền sự: không; Nhân thân: tốt; Tạm giữ: từ ngày 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021 thì thay đổi áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Tạm giam: không. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã PK, huyện YL, tỉnh PT. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. H Huy H, sinh ngày 06/11/1995 tại xã PK- YL- PT.

Nơi cư trú: khu Quang Trung, xã PK, huyện YL, tỉnh PT; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: H Văn Th, sinh năm 1970 và bà: H Thị T, sinh năm 1973; vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: tốt; Tạm giữ: từ ngày 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021 thì thay đổi biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Tạm giam: không. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã PK, huyện YL, tỉnh PT. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Đỗ Văn S, sinh ngày 24/4/1988, tại xã PK- YL- PT.

Nơi cư trú: Khu Minh Tân, xã PK, huyện YL, tỉnh PT; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn Th (đã chết) và bà: H Thị Th, sinh năm 1964, Vợ: H Thị Kiều Tr, sinh năm 1992, con: có 03 con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: tốt; Tạm giữ: không; Tạm giam: không. Ngày 02/01/2021 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại xã PK, huyện YL, tỉnh PT. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

5. Đỗ Văn H, sinh ngày 02/10/1999 tại xã PK- YL- PT.

Nơi cư trú: Khu Minh Tân, xã PK, huyện YL, tỉnh PT; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Văn H (đã chết) và bà: Trịnh Thị Kh, sinh năm 1968, Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: không; Nhân thân: tốt; Tạm giữ: từ ngày 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021 thì thay đổi áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Tạm giam: không. Hiện đang tại ngoại tại xã PK, huyện YL, tỉnh PT. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

6. Đỗ Tiến S, sinh ngày 23/02/1973 tại xã PK- YL- PT.

Nơi cư trú: Khu Minh Tân, xã PK, huyện YL, tỉnh PT; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ văn hoá: 3/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đỗ Minh Ngh (đã chết) và bà: Nguyễn Thị L (đã chết), Vợ: H Thị Ch, sinh năm 1972, con: có 03 con; Tiền án: không; Tiền sự: không. Nhân thân: tốt; Tạm giữ: từ ngày 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021 thì thay đổi áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Tạm giam: không. Hiện đang tại ngoại tại xã PK, huyện YL, tỉnh PT. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

7. H Duy Kh, sinh ngày 09/10/1989, xã PK- YL- PT.

Nơi cư trú: Khu Xên, xã PK, huyện YL, tỉnh PT; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: H Hải Ch, sinh năm 1970 và bà: Đinh Thị Th, sinh năm 1970, Vợ: Đinh Thị T, sinh năm 1987, con: có 02 con; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: tốt; Tạm giữ: không; Tạm giam: không. Ngày 02/01/2021 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại xã PK, huyện YL, tỉnh PT. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 30/12/2020, các bị cáo Hà Văn S, Đinh Th, Hoàng Huy H, Đỗ Văn S, Đỗ Văn H, Đỗ Tiến S, Hà Duy Kh sau khi cùng nhau đi đám cưới đã đến nh Đinh Th ở khu Minh Tân, xã PK, huyện YL để uống nước. Tại nh Th các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức “ba cây” sát phạt nhau bằng tiền, tất cả đều đồng ý. Th lấy 01 chiếc chiếu nhựa ở trong nh rồi trải ở gian giữa phòng khách, S lấy 01 bộ bài tú lơ khơ từ trong túi áo khoác (bộ bài này S cầm từ nh đi) để ra chiếu. Sau đó, Th, S, H, H, Kh, S, S ngồi xuống chiếu bắt đầu đánh bạc.

Hình thức chơi: Lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, bỏ 16 quân bài từ 10, J, Q, K, chỉ lấy 36 quân bài từ A đến 9 gồm tất cả các chất Rô, Cơ, Tép, Bích; mỗi lượt chơi có một người cầm cái (cầm chương), người cầm cái chia ra cho mỗi người chơi 03 quân bài. Sau đó từng người chơi cộng điểm 3 quân bài để so sánh với người cầm cái để tính thắng thua (quân A được tính là 01 điểm, quân bài 2 là 02 điểm... quân bài 9 là 09 điểm) cách thức cộng điểm là lấy số cuối hng đơn vị của tổng điểm ba quân bài cộng lại. Nếu ai cao điểm hơn thì thắng, đặt tiền của thấp nhất là 50.000 đồng, cao nhất là 200.000 đồng tùy theo mức đặt cược. Nếu bằng điểm nhau thì so sánh chất quân bài để tính thắng thua theo thứ tự Rô, Cơ Tép, Bích. Người chơi nào được 10 điểm thì cầm cái ván tiếp theo. Ngoài ra các đối tượng còn tự cá cược với nhau với số tiền tùy ý, ai cao điểm hơn thì người đó thắng và được số tiền cá cược.

Khi bắt đầu chơi H Huy H là người cầm cái, các đối tượng đánh bạc liên tục đến 22 giờ 45 phút cùng ngày thì bị tổ công tác của Công an huyện YL phát hiện, bắt quả tang. Trong quá trình bắt quả tang đã bắt giữ được Đinh Th, H Huy H, Đỗ Tiến S, Đỗ Văn H. Vật chứng thu giữ gồm: Tiền trên chiếu bạc: 5.750.000 đồng (Năm triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng); 36 quân bài tú lơ khơ; 01 chiếc chiếu nhựa. Sau đó chuyển về cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YL giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với H Duy Kh, H Văn S, Đỗ Văn S bỏ chạy, đến ngày 02/01/2021 đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện YL để đầu thú, khai nhận hnh vi phạm tội của mình và giao nộp số tiền S dụng vào việc đánh bạc còn lại đã cầm theo khi chạy trốn. H Duy Kh đã tự nguyện giao nộp số tiền 150.000 đồng; H Văn S tự nguyện giao nộp số tiền 750.000 đồng, Đỗ Văn S tự nguyện giao nộp số tiền 980.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hnh vi đánh bạc như trên và xác định có số tiền S dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Đinh Th có số tiền 2.000.000đồng; H Huy H có số tiền 2.350.000đồng; Đỗ Văn H có số tiền 1.000.000đồng; Đỗ Tiến S có số tiền 400.000đồng; H Duy Kh có số tiền 150.000đồng; H Văn S có số tiền: 1.000.000đồng; Đỗ Văn S có số tiền 1.180.000đồng. Tổng số tiền các bị cáo khai nhận dùng để đánh bạc là 8.080.000 đồng. Tổng số tiền Cơ quan điều tra thu giữ tại chiếu bạc trong quá trình bắt quả tang là 5.750.000 đồng và số tiền các bị cáo Kh, S, S giao nộp là 1.880.000đồng. Tổng số tiền thu giữ được 7.630.000đồng thấp hơn tổng số tiền các bị cáo khai nhận dùng vào mục đích đánh bạc là 8.080.000 đồng, số tiền còn lại không thu giữ được là do, khi bị các bị cáo S và S bỏ chạy đã cầm theo và đã bị rơi trên đường bỏ chạy, xong cả hai bị cáo đều không xác định được số tiền đã rơi, nên không có căn cứ để truy thu.

Tại cáo trạng số 08/CT-VKSYL- HS ngày 18/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, tỉnh PT đã truy tố các bị cáo H Văn S, Đinh Th, H Huy H, Đỗ Văn S, Đỗ Văn H, Đỗ Tiến S, H Duy Kh, về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 132 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YL, tỉnh PT vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo H Văn S, Đinh Th, H Huy H, Đỗ Văn S, Đỗ Văn H, Đỗ Tiến S, H Duy Kh phạm tội “Đánh bạc”.

Về điều luật áp dụng đối với các bị cáo:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo H Văn S.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo H Duy Kh, Đỗ Văn S, Đinh Th, H Huy H, Đỗ Văn H, Đỗ Tiến S.

Xử phạt:

- H Văn S, từ 18 (mười tám) đến 21 (hai mươi một) tháng cải tạo không giam giữ;
- Đinh Th từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ (từ 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021), được chuyển đổi thành 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày đến 17 (mười bảy) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ;
- H Huy H từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ (từ 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021), được chuyển đổi thành 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày đến 17 (mười bảy) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ;
- Đỗ Văn H từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ (từ 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021), được chuyển đổi thành 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày đến 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ;
- Đỗ Văn S từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ;
- Đỗ Tiến S từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ (từ 30/12/2020 đến ngày 02/01/2021), được chuyển đổi thành 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành từ 08 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày đến 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ;
- H Duy Kh từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo được tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục, bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Khấu trừ 10% thu nhập của các bị cáo H Văn S, Đinh Th, H Huy H, Đỗ Văn S, Đỗ Văn H, Đỗ Tiến S, H Duy Kh trong thời gian chấp hành án để sung quỹ nh nước.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nh nước số tiền 7.630.000đồng là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu nhựa có hoa văn màu xanh- đỏ- trắng và 36 quân bài tú lơ khơ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2021 là vật chứng vụ án không còn giá trị S dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hnh vi tố tụng của Điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hnh vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố, xét xử là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về căn cứ buộc tội:

Khoảng 21 giờ ngày 30/12/2020, tại nh ở của bị cáo Đinh Th ở khu Minh Tân, xã PK, các bị cáo H Văn S, Đinh Th, H Huy H, Đỗ Văn S, Đỗ Văn H, Đỗ Tiến S, H Duy Kh đã có hnh vi đánh bạc bằng hình thức chơi “ Ba cây” được thua bằng tiền, số tiền thu giữ được tại chiếu bạc là 5.750.000 đồng và số tiền các bị cáo Kh, S, S đầu thú và tự nguyện giao nộp là 1.880.000 đồng, tổng số tiền thu giữ được là 7.630.000 đồng, thấp hơn tổng số tiền các bị cáo đã khai nhận dùng vào việc đánh bạc là 8.080.000 đồng, tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo H Văn S và Đỗ Văn S khai, khi bị công an phát hiện S và S bỏ chạy đã cầm theo số tiền để trên chiếu bạc, cụ thể không biết cầm được bao nhiêu tiền và đã bị rơi mất một ít trên đường bỏ chạy, xong cả hai bị cáo đều không xác định được số tiền đã rơi là bao nhiêu, chỉ đến khi kiểm tra số tiền cầm theo S thấy còn lại 980.000đồng và S thấy còn lại 750.000đồng, khi ra đầu thú các bị cáo đã nộp lại cho Cơ quan điều tra nên không xác định số tiền các bị cáo làm rơi để truy thu.

Hnh vi nêu trên của các bị cáo đã bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện YL truy tố về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 điều 321 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hnh vi phạm tội: Hnh vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân các bị cáo:

Các bị cáo Đinh Th, H Huy H, Đỗ Văn S, Đỗ Văn H, Đỗ Tiến S, H Duy Kh có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo H Văn S tại Bản án số 28/2017/HSST ngày 14/7/2017 của Tòa án nhân dân huyện YL, tỉnh PT xử phạt 10.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt và các quyết định của bản án vào ngày 29/8/2017 và đến ngày 30/8/2018 đương nhiên được xóa án tích.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: đối với bị cáo H Văn S, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi bỏ trốn, ngày 02/01/2021 đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện YL để đầu thú và bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với các bị cáo Đinh Th, H Huy H, Đỗ Văn S, Đỗ Văn H, Đỗ Tiến S, H Duy Kh có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và các bị cáo đều là người dân tộc, sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đối với Đỗ Văn S, H Duy Kh sau khi bỏ trốn, ngày 02/01/2021 đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện YL để đầu thú. Do đó, Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Đánh giá vai trò của từng bị cáo trong vụ án nhận thấy, số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc tuy có khác nhau nhưng các bị cáo đã cùng nhau thực hiện tội phạm và thực hiện đến khi bị phát hiện. Bị cáo Đinh Th có hành vi S dụng nh ở của mình để cùng các bị cáo khác đánh bạc, nhằm thỏa mãn mục đích đánh bạc của bản thân, Th không có hành vi rủ rê, lôi kéo, không thu tiền gá bạc, số người đánh bạc dưới 10 người một chiếu bạc, do vậy hành vi của bị cáo được xem xét là đồng phạm với các bị cáo khác về tội đánh bạc. Bị cáo H Văn S là người chuẩn bị công cụ để đánh bạc. Như vậy, đối với bị cáo Th và bị cáo S có vai trò tích cực hơn các bị cáo khác. Do đó, khi quyết định hình phạt cần xem xét để áp dụng mức hình phạt tương ứng với hành vi phạm tội của mỗi bị cáo.

[7] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng một hình phạt cải tạo không giam giữ và giao các bị cáo cho gia đình, Ủy ban nhân dân xã nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 7.630.000 đồng là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 chiếc chiếu nhựa có hoa văn màu xanh- đỏ- trắng và 36 quân bài tú lơ khơ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2021 là vật chứng vụ án không còn giá trị S dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, nhưng tại biên bản xác minh nguồn tài sản và thu nhập của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện YL ngày 25/01/2021 đối với các bị cáo cho thấy: các bị cáo H Văn S, Đinh Th, Đỗ Tiến S có nh và đất thổ cư là tài sản chung của vợ chồng; các bị cáo H Huy H, Đỗ Văn S, Đỗ Văn H, H Duy Kh đang ở cùng bố mẹ đẻ, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử miễn phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tuy nhiên, qua xác minh cho thấy các bị cáo đều có nguồn thu nhập bình quân khoảng 3.000.000đồng/tháng, vì vậy căn cứ vào khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự cần khấu trừ một phần thu nhập đối với các bị cáo để sung quỹ nh nước.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về điều luật:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo H Văn S.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Đinh Th, H Huy H, Đỗ Văn H, Đỗ Văn S, Đỗ Tiến S và H Duy Kh.

Tuyên bố: các bị cáo H Văn S, Đinh Th, H Huy H, Đỗ Văn H, Đỗ Văn S, Đỗ Tiến S và H Duy Kh đều phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt:

Xử phạt các bị cáo:

1- H Văn S: 18 (mười Tám) tháng cải tạo không giam giữ.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 05/2021/HSST-LC ngày 23/3/2021 đối với H Văn S.

2- Đinh Th: 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ, được chuyển đổi thành 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 08/2021/HSST-LC ngày 23/3/2021 đối với Đinh Th.

3- H Huy H: 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ, được chuyển đổi thành 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 14 (mười bốn) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 09/2021/HSST-LC ngày 23/3/2021 đối

với H Huy H.

4- Đỗ Văn H: 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ, được chuyển đổi thành 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 10/2021/HSST-LC ngày 23/3/2021 đối với Đỗ Văn H.

5- Đỗ Văn S: 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 06/2021/HSST-LC ngày 23/3/2021 đối với Đỗ Văn S.

6- Đỗ Tiến S: 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 03 (ba) ngày tạm giữ, được chuyển đổi thành 09 (Chín) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 08 (tám) tháng 21 (hai mươi một) ngày cải tạo không giam giữ.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 07/2021/HSST-LC ngày 23/3/2021 đối với Đỗ Tiến S.

7- H Duy Kh: 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ.

Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 04/2021/HSST-LC ngày 23/3/2021 đối với H Duy Kh.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo được tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục, bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo H Văn S, Đinh Th, H Huy H, Đỗ Văn S, Đỗ Văn H, Đỗ Tiến S, H Duy Kh cho Ủy ban nhân dân xã PK, huyện YL, tỉnh PT giám sát, giáo dục trong thời gian các bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Khấu trừ 05% thu nhập của các bị cáo H Văn S, Đinh Th, H Huy H, Đỗ Văn S, Đỗ Văn H, Đỗ Tiến S, H Duy Kh trong thời gian các bị cáo chấp hành án để sung quỹ nh nước. Việc khấu trừ thu nhập được thực hiện hàng tháng.

Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nh nước số tiền 7.630.000 đồng (Bảy triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng) là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc;

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc chiếu nhựa có hoa văn màu xanh- đỏ- trắng; 36 quần bài tú lơ khơ, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/3/2021.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo H Văn S, Đinh Th, H Huy H, Đỗ Văn S, Đỗ Văn H, Đỗ Tiến S, H Duy Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh PT xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh PT;
- VKSND huyện YL;
- Công an huyện YL;
- Chi cục THADS huyện YL;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Tiến Ngh